TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2017/QĐST-DS	*G, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 143/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Trần Quang S**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp C, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1961;

Địa chỉ: ấp M, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Quang S và bà Nguyễn Thị A thống nhất bà A còn nợ ông S số tiền hụi là 79.130.000 đồng *(Bảy mươi chín triệu một trăm ba mươi nghìn đồng)*.

Ông S đồng ý cho bà A trả số tiền hụi còn nợ là 79.130.000 đồng *(Bảy mươi chín triệu một trăm ba mươi nghìn đồng)* ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất hàng tháng theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị A phải nộp 989.125 đồng *(Chín trăm tám mươi chín nghìn một trăm hai mươi lăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà A có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn và có xác nhận của chính

quyền địa phương nên Tòa án xét giảm ½ án phí. Do đó bà A phải nộp 494.562 đồng (*Bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần Quang S phải nộp 989.125 đồng *(Chín trăm tám mươi chín nghìn một trăm hai mươi lăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng ông S có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn và có xác nhận của chính quyền địa phương nên Tòa án xét giảm ½ án phí. Do đó ông S phải nộp 494.562 đồng (*Bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng)* án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 989.125 đồng *(Chín trăm tám mươi chín nghìn một trăm hai mươi lăm đồng)* theo biên lai số 42008 ngày 14/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Nên hoàn lại cho ông S số tiền chênh lệch là 494.563 đồng (*Bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Gò Công;
- Chi cục THA.DS thị xã Gò Công ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU